

THƯỜNG THỨC XÃ HỘI HỌC

LỐI SỐNG LÀ GÌ?

Vũ Khiêu

A. Lối sống là một phạm trù xã hội học.

1. Xác định một khái niệm, định nghĩa và phân tích khái niệm ấy không bao giờ chỉ là một vấn đề khoa học đơn thuần. Đằng sau những câu, chữ, bao giờ cũng là lợi ích và quan điểm của một giai cấp nhất định. Chúng ta nắm vững quan điểm có tính nguyên tắc này của Lê nin, để có nhận xét đúng đắn về các loại định nghĩa, các lời bàn luận xung quanh những *vấn đề lối sống* ở thời đại chúng ta.

Thời đại chúng ta chứng kiến sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa tư bản và sự thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội trên phạm vi toàn thế giới. Từ cuộc đấu tranh sinh tử này, bộc lộ ra sự đối lập gay gắt giữa hai lối sống: lối sống tư sản đang phơi bày những cái hủ bại, và lối sống xã hội chủ nghĩa đang thể hiện những nét đẹp nhất của con người.

Các nhà xã hội học tư sản đang ra sức xây dựng những định nghĩa về lối sống. Tất cả những lập luận của họ nhằm xác định những nội dung và hình thức của một lối sống nằm trong khuôn khổ của chế độ tư bản và bảo vệ chế độ này.

Các nhà xã hội học mácxít, trong những năm gần đây, đã vạch ra những quan điểm phản động của giai cấp tư sản về lối sống. Họ đang dần dần đi tới những nhận định thống nhất và khái niệm lối sống, về bản chất và phương hướng của lối sống xã hội chủ nghĩa. Những định nghĩa về lối sống của họ tuy còn nhiều điểm khác nhau, nhưng đều xích lại gần nhau trên cơ sở của chủ nghĩa Mác - Lênin và trước những nhu cầu xây dựng con người mới và lối sống mới xã hội chủ nghĩa.

2. Các nhà xã hội học máxít thường nhắc đến đoạn viết nổi tiếng của Mác và Ăngghen trong *Hệ tư tưởng Đức* nói về mối quan hệ giữa phương thức sản xuất và lối sống. Mác và Ăngghen viết: “Không nên nghiên cứu phương thức sản xuất ấy đơn thuần theo khía cạnh nó là sự tái sản xuất ra sự tồn tại thể xác của các cá nhân mà hơn thế, nó đã là một hình thức hoạt động nhất định của sự biểu hiện đời sống của họ, một phương thức sinh sống nhất định của họ”⁽¹⁾. (Phương thức sinh sống: *mode de vie* thường dịch là lối sống, cũng như khái niệm *mode de production* có thể dịch là phương thức sản xuất hay lối sản xuất).

Chúng ta có thể hiểu đoạn trích trên đây của Mác và Ăngghen với ba ý nghĩa sau đây :

a) Con người muốn sống được, nghĩa là muốn tái sản xuất ra sự tồn tại thể xác của mình, trước hết phải sản xuất.

b) Phương thức sản xuất là một hình thức hoạt động của con người; thông qua hoạt động đó mà con người biểu hiện đời sống của mình, biểu hiện bản thân mình. Đúng như Mác - Ăngghen nói: “Những cá nhân biểu hiện đời sống của họ như thế nào thì họ là như thế ấy”⁽²⁾

c) Phương thức sản xuất là một phương thức sinh sống nhất định của con người, là mặt cơ bản của lối sống.

Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, chúng ta tìm hiểu lối sống trước hết từ phương thức hoạt động sản xuất của con người. Ở cả hai mặt quan hệ với thiên nhiên (lực lượng sản xuất) và quan hệ với xã hội (quan hệ sản xuất).

Phương thức sản xuất là điều kiện kinh tế - xã hội của lối sống, là cơ sở đầu tiên để chúng ta tìm hiểu lối sống. Tuy nhiên, không thể đồng nhất phương thức sản xuất và lối sống, vì những lẽ sau đây:

- Trong xã hội có giai cấp, không thể có một lối sống cho tất cả mọi người. Lối sống hoàn toàn khác nhau giữa hai giai cấp đối lập trong cùng một phương thức sản xuất: khác nhau giữa chủ nô và nô lệ, giữa phong kiến và nông dân, giữa tư sản và vô sản.

^{1, 2} *Hệ tư tưởng Đức. Tuyển tập Mác - Ăngghen*, Nhà xuất bản Sự thật. Hà Nội 1980. tr. 269.

- Phạm vi của lối sống rộng hơn phạm vi của phương thức sản xuất. Ngoài hoạt động sản xuất, con người còn có nhiều hoạt động phong phú khác: hoạt động xã hội, hoạt động chính trị, hoạt động tư tưởng và văn hóa, hoạt động bồi dưỡng sức khỏe và rèn luyện phẩm chất cá nhân.

- Phạm vi lối sống có thể tương ứng với phạm vi của hình thái kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, hai khái niệm trên đây cũng không đồng nhất với nhau. Hình thái kinh tế - xã hội bao gồm hoạt động của con người, nhưng nó là một tồn tại khách quan, độc lập với ý thức của mỗi người. Ngược lại, lối sống phản ánh hoạt động của chủ thể, nó bao gồm nhận thức, tình cảm, thái độ, động cơ trong mọi hoạt động của bản thân con người.

Với tinh thần trên, các nhà xã hội học mác xít đều gắn lối sống với phương thức sản xuất và hình thái kinh tế xã hội. Tuy nhiên, khi định nghĩa về lối sống còn có những điểm khác nhau. Ở chỗ mỗi người thường nhấn mạnh mặt này hay mặt khác của lối sống.

3. Ở Việt Nam, những nghị quyết của các Đại hội Đảng lần thứ III, lần thứ IV và lần thứ V đã nêu lên những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về *xã hội và con người*, vạch ra bức tranh chung của xã hội Việt Nam, nêu lên những đặc trưng của con người làm chủ tập thể.

Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lê nin và trên cơ sở khoa học của các Đại hội Đảng, chúng tôi tìm hiểu khái niệm lối sống và xác định những nội dung cơ bản của nó.

Lối sống trước hết là một phạm trù xã hội học. *Triết học*, từ góc độ của chủ nghĩa duy vật lịch sử, phân tích bản chất và quy luật của lối sống. *Kinh tế chính trị học* tìm hiểu lối sống từ cơ sở vật chất của xã hội. *Xã hội học* đặt vấn đề lối sống như một chỉnh thể và nghiên cứu lối sống từ mọi lĩnh vực của hình thái kinh tế - xã hội, nghĩa là trong toàn bộ hoạt động sống của con người.

Từ phạm vi rộng lớn ấy của lối sống, xã hội học có thể định nghĩa lối sống như sau: Lối sống là một phạm trù xã hội học khái quát toàn bộ hoạt động sống của các dân tộc, các giai cấp, các nhóm xã hội, các cá nhân trong những điều kiện của một hình thái kinh tế - xã hội nhất định và biểu hiện trên các lĩnh vực của đời sống:

trong lao động và hưởng thụ, trong quan hệ giữa người với người, trong sinh hoạt tinh thần và văn hóa.

Với tinh thần trên, xã hội học khi tìm hiểu lối sống của cá nhân hay xã hội sẽ điều tra, nghiên cứu và rút ra những chỉ báo từ những mặt cơ bản ấy của đời sống.

Tìm hiểu lối sống của một cá nhân, xã hội học trước hết tìm hiểu người ấy qua nghề nghiệp, trình độ kỹ thuật, môi trường lao động, thái độ và hứng thú, thu nhập hàng tháng, tổ chức đời sống vật chất của bản thân với tư cách là người lao động. Về mặt quan hệ xã hội, xã hội học tìm hiểu quan hệ của họ đối với đồng chí và đồng nghiệp trong công tác hàng ngày, thái độ của họ đối với gia đình, với con cái, tinh thần của họ đối với giai cấp, Tổ quốc và nhân loại. Về mặt bản thân họ, xã hội học nghiên cứu trước hết về sử dụng quỹ thời gian của người đó: họ đã làm gì ngoài thời gian lao động để rèn luyện thân thể, trau dồi trí tuệ và tài năng, phát triển bản thân mình về mọi mặt.

Khi nghiên cứu về lối sống của một xã hội (thí dụ nghiên cứu lối sống của một dân tộc), xã hội học tìm hiểu trình độ mà xã hội ấy đã đạt được trên các lĩnh vực của hình thái kinh tế - xã hội. Trong chinh phục thiên nhiên, tìm hiểu trình độ công nghiệp hóa, trình độ kỹ thuật, năng suất lao động, quản lý và phân phối sản phẩm. Về mặt xã hội tìm hiểu cơ chế quản lý kinh tế, chính trị, xã hội, mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể trong việc tổ chức đời sống xã hội, nếp sống công cộng... Về mặt văn hóa, tìm hiểu đặc điểm của mọi sinh hoạt tinh thần, giáo dục nghệ thuật, thể thao, du lịch, sự phát triển của văn hóa trong mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội, giữa dân tộc và quốc tế, giữa truyền thống và hiện đại...

Tóm lại, nghiên cứu về lối sống, xã hội học hướng vào việc phát hiện những biện pháp tốt nhất nhằm phát huy năng động chủ quan của cá nhân và xã hội trong việc hình thành một lối sống tốt đẹp nhất mà điều kiện xã hội cho phép.

B. Lối sống và mức sống.

1. Mức sống là một chỉ báo về lối sống. Nó nói lên trình độ sinh hoạt vật chất của con người.

Thông thường, mức sống phản ánh trình độ con người đã đạt được về mặt sản xuất. Khi con người lao động bằng những dụng cụ quá thô sơ thì năng suất rất kém, mức sống do đó cũng rất thấp. Khi công nghiệp phát triển, sản xuất được tiến hành trên cơ sở kỹ thuật cao thì tư liệu tiêu dùng được dồi dào. Mức sống do đó có thể được nâng cao.

Tuy nhiên, trong xã hội có áp bức giai cấp thì của cải làm ra lại bị giai cấp bóc lột tước đoạt. Đời sống của bọn này rất thừa thãi, còn đời sống của những người lao động thì vẫn ở trong tình trạng nghèo nàn và khốn khó. Chính vì thế mà, cùng một trình độ sản xuất, có hai mức sống trái ngược nhau.

Mức sống được nâng cao là điều kiện vật chất cần thiết để con người có thể bồi dưỡng sức khỏe, phát triển tài năng, tổ chức tốt cuộc sống gia đình và đóng góp nhiều hơn cho xã hội; nâng cao mức sống vì thế là nguyện vọng chính đáng, là mục tiêu phấn đấu của mọi người.

2. Tuy nhiên, mức sống không thể đồng nhất với lối sống. Nghĩa là không phải cứ mức sống được nâng cao thì mọi mặt của lối sống cũng nhất thiết phải cao. Có người sống với một mức sống rất cao, nhưng họ lại làm nhiều việc đê hèn để chỉ chăm lo cuộc sống ích kỷ và hưởng lạc. Mức sống họ cao mà lối sống họ lại rất thấp về mặt nhân phẩm. Ngược lại, có những người sống trong cảnh nghèo túng, nhưng họ cần cù lao động, yêu thương gia đình và hàng xóm, chăm lo lợi ích của tổ quốc và đồng bào, trau dồi học vấn và phẩm chất. Mức sống họ thấp mà lối sống họ lại rất cao về nhiều mặt.

3. Cùng một mức sống vẫn có thể có hai lối sống khác nhau. Cùng phát triển trên cơ sở công nghiệp hiện đại và trình độ kỹ thuật cao, nhưng xã hội tư sản và xã hội xã hội chủ nghĩa khác hẳn nhau về lối sống. Một bên là xã hội đầy dẫy những tệ nạn trộm cướp, lưu manh, lừa đảo, người đối với người như chó sói với người. Một bên là xã hội của những con người mới, yêu thương và giúp đỡ nhau cùng đấu tranh cho sự tiến bộ và hạnh phúc của cả nhân loại.

Sự phân biệt trên đây giữa mức sống và lối sống đem lại cho ta một thái độ khoa học trong việc vừa không ngừng nâng cao mức

sống của nhân dân, vừa phấn đấu cho một lối sống đẹp ngay trong lúc đất nước còn thiếu thốn.

4. Nâng cao mức sống đang là mục tiêu kinh tế - xã hội cấp bách nhất của nhân dân ta ngày nay. Đại hội lần thứ V của Đảng nêu rõ mục tiêu ấy như sau: “Đáp ứng những nhu cầu cấp bách và thiết yếu nhất, dần dần ổn định tiến lên cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, trước hết giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm, đáp ứng tốt hơn những nhu cầu về mặc, về học hành, chữa bệnh, về ở, đi lại, về chăm sóc trẻ em và các nhu cầu tiêu dùng thiết yếu khác”⁽³⁾.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn thể nhân dân ta, với truyền thống mưu trí và dũng cảm quyết tấn công vào nghèo nàn, lạc hậu. Nhất định sẽ đem lại giàu mạnh cho Tổ quốc và không ngừng nâng cao mức sống cho mọi người.

Ngày nay, với tinh thần làm chủ tập thể, nhân dân ta sẽ cùng nhau ngăn chặn những hiện tượng tiêu cực; nhân dân ta vẫn có thể cùng nhau hoàn thiện khâu quản lý và phân phối tổ chức lại cho hợp lý hơn các khâu ăn, mặc, ở, dịch vụ ngay trong lúc còn thiếu thốn.

Một ngày kia, mức sống của nhân dân ta sẽ lên cao, và lúc đó chúng ta mới thấy rõ hơn nữa sự khác nhau căn bản giữa quan niệm của chúng ta và quan niệm của giai cấp tư sản xung quanh những vấn đề *mức sống* và *lối sống*.

Đối với chúng ta, mức sống không thể là mục đích cuối cùng và cao nhất. Mức sống chỉ là phương tiện để chúng ta đạt tới một mục đích cao hơn: mục đích xây dựng *lối sống của con người làm chủ tập thể*. Đó là lối sống lấy những nhu cầu văn hóa làm nhu cầu cao nhất của con người.

5. Các nhà xã hội học tư sản thường đồng nhất *mức sống* và *lối sống*; vô tình hay hữu ý, họ đã hạ thấp con người và thu hẹp lối sống của con người vào những điều kiện sinh hoạt vật chất. Đê cao xã hội tiêu dùng, họ đo trình độ lối sống của con người chỉ bằng ô tô, nhà lầu, thước vải, cân thịt, tủ lạnh, tivi...

³ Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương tại Đại hội lần thứ V của Đảng. Tạp chí *Cộng sản* số 4, 1982, tr. 37.

Quan niệm này đang đầu độc thanh niên các nước tư bản, đẩy họ chạy theo cuộc sống ích kỷ, hưởng lạc, không lý tưởng, không chính trị, không cần biết đến xã hội và tương lai, chỉ lấy đồng tiền làm mục tiêu cao nhất.

Quan niệm này cũng đang xâm nhập vào đời sống xã hội của chúng ta, đang là động cơ thôi thúc những hành động ăn cắp, tham ô buôn lậu, cùng những việc làm xấu xa hoàn toàn đối lập với lối sống xã hội chủ nghĩa.

Trong lúc toàn thể nhân dân ta chịu đựng mọi sự thiếu thốn vất vả để lao động và chiến đấu quên mình, nhằm đem lại sự giàu mạnh cho Tổ quốc, thì những kẻ ăn cắp của nhân dân đã ăn sang mặc đẹp là những kẻ vô đạo đức, đáng khinh ghét nhất.

Tin tưởng tuyệt đối ở tương lai xã hội chủ nghĩa, chấp nhận những khó khăn tạm thời hiện nay, ra sức lao động và tiết kiệm sống một mức sống phù hợp với hoàn cảnh của đất nước - đó là yêu cầu tối thiểu của nhân dân ta về mặt đạo đức.

“Bữa cơm dù dưa muối đầy vơi”, mặc dù “mong manh áo vải”, nhưng với tâm hồn “muôn trượng”, con người làm chủ tập thể vẫn đầy tinh thần lạc quan, chiến đấu ngày đêm cho Tổ quốc và nhân loại - đó là lối sống đáng kiêu hãnh ở họ.

Ý nghĩa cao đẹp của lối sống không thể tìm hiểu ở mức sống vật chất của con người, mà lại ở *lẽ sống* vốn chi phối mọi ý nghĩ và hành vi của họ.

C. Lẽ sống và nếp sống.

Trong ngôn ngữ hằng ngày, người ta thường hay lẫn lộn *lối sống* với *lẽ sống* và *nếp sống*.

So với *lẽ sống* và *nếp sống*, thì phạm vi của *lối sống* rộng hơn rất nhiều. *Lối sống* là toàn bộ hoạt động sống của con người. Còn *lẽ sống* chỉ là mặt ý thức của *lối sống*, và *nếp sống* là mặt bản năng của nó.

1. Lối sống được hình thành trên cơ sở những điều kiện sinh hoạt vật chất nhất định. *Phương thức sản xuất* như thế nào thì *phương thức sống* như thế. Khi điều kiện sản xuất còn khó khăn phương tiện sản xuất còn thấp kém, thì con người phải vất vả lắm mới có thể tạo ra những sản phẩm ít ỏi để khỏi chết đói và duy

trì cuộc sống. Trong hoàn cảnh đó, mọi người phải cố gắng lao động, phải tiết kiệm tiêu dùng, phải hợp tác chặt chẽ với nhau, cùng lo tính mọi việc.

Từ hoàn cảnh đó, tất nhiên nảy sinh một lối sống *cần cù, giản dị, đoàn kết, sáng tạo...*

Lối sống như vậy được dần dần củng cố. Những ý nghĩ và việc làm được lặp đi lặp lại hàng ngày, dần trở thành một hệ thống tập quán, tạo nên nếp sống.

Nếp sống chính là mặt ổn định của lối sống. Nhờ có nếp sống mà xã hội và con người không phải đi đường vòng, không phải bắt đầu lại những quá trình lịch sử đã trải qua. Nhờ có nếp sống mà những kinh nghiệm quý báu trong lối sống của xã hội và con người được giữ lại và phát triển.

Nếp sống bao gồm những cách thức, những quy ước đã trở thành thói quen trong *sản xuất* như săn tìm, trồng cây; trong *sinh hoạt* như ăn, mặc, ở; trong *tổ chức đời sống xã hội* như phong tục lễ nghi, đạo đức, pháp luật...

Trong điều kiện phương thức sản xuất và phương thức sống, đời sống còn khó khăn và thấp kém, thì nhất định *nếp sống* phải bao gồm những thói quen thức khuya, dậy sớm để lao động, thói quen tiết kiệm trong bữa ăn, trong may mặc và xây dựng, thói quen giúp đỡ nhau khi tối lửa tắt đèn, trong vui mừng hay hoạn nạn...

Lẽ sống là sự lựa chọn chủ quan của con người về một lối sống. Nói một cách khác, nó là sự phản ánh tính tất yếu khách quan của một lối sống vào đầu óc con người. Nó là sự khẳng định về một lối sống, là mặt tự giác của lối sống ấy.

Trong hoàn cảnh khó khăn như nói ở trên, con người không thể lười nhác, xa phí, ích kỷ. Lẽ sống mà họ coi là đúng đắn nhất, mà Bác Hồ đã khái quát lại, tất nhiên là: *cần kiệm liêm chính, chí công vô tư...* Lương lâm sẽ căn rút họ và dư luận lên án họ khi họ vi phạm lối sống và nếp sống.

Lối sống là cơ sở đầu tiên để hình thành nếp sống và lẽ sống. *Nếp sống* làm cho lối sống được ổn định và *lẽ sống* dắt dẫn lối sống ấy.

Đó là những điểm khác nhau và phép biện chứng giữa ba khái niệm quen thuộc ấy.

2. Trong xã hội có giai cấp thì lối sống mang tính giai cấp. Quan hệ giữa nó với nếp sống và lễ sống cũng chứa đầy mâu thuẫn.

Giai cấp thống trị luôn luôn dùng quyền lực ép buộc nhân dân sống theo một lối sống phù hợp với lợi ích của nó.

Trong đời sống xã hội, những tập quán phục vụ cho lợi ích của giai cấp thống trị thì được duy trì và khuyến khích, còn những tập quán nào có hại cho uy quyền của nó thì nhất định phải ngăn cấm. Giai cấp thống trị còn đặt ra nhiều luật lệ và quy tắc buộc nhân dân phải tuân theo.

Nhân dân nhiều lúc đã phản ứng gay gắt chống lại những quy tắc áp bức và nô dịch của giai cấp thống trị. Chính vì thế mà đấu tranh giai cấp trong xã hội cũ không những diễn ra trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, tư tưởng và quân sự mà còn bộc lộ thường xuyên trong lĩnh vực lối sống, lễ sống và nếp sống...

Ngày xưa, để thống trị nước ta, quân xâm lược đã dùng chính sách đồng hóa để phá hủy *lối sống* cổ truyền của dân tộc, và từ đó nhằm xóa bỏ lòng yêu nước, làm nhụt ý chí tự lập tự cường của nhân dân ta. Về mặt *lễ sống*, chúng đầu độc nhân dân ta bằng một hệ thống giáo lý của Khổng Tử, tạo nên một tâm lý khiếm nhục phục tùng. . .

Về mặt *nếp sống*, chúng bắt nhân dân ta theo phong tục của chúng.

Suốt bốn nghìn năm đấu tranh, nhân dân ta đã kiên cường bất khuất bảo vệ lễ sống, lối sống và phong tục lâu đời của mình.

Sau khi cùng nhân dân đánh đuổi quân xâm lược và giành lại độc lập cho Tổ quốc, giai cấp phong kiến Việt Nam tập trung và việc xây dựng các thể chế của triều đình cùng các quy chế về mũ áo, nhà cửa, bổng lộc, xe kiệu nghi vệ của vua quan. Bộ *Thiên Nam dư hạ tập* thời Lê Thánh Tông còn ghi lại nhiều quy định của nhà nước về phong tục và nếp sống trong nhân dân: từ việc ăn uống, quần áo, nhà cửa, cho đến đám cưới, đám ma, cùng mọi sinh hoạt trong gia đình và làng xã.

Ban hành những quy định ấy là công việc hết sức cần thiết của giai cấp phong kiến Việt Nam: vừa để củng cố chủ quyền quốc gia vừa bảo vệ sự thống trị của nó.

Giai cấp phong kiến đã đặt toàn bộ lối sống của nhân dân vào một hệ thống tôn ti trật tự rất chặt chẽ và nghiêm khắc. Nhà vua luôn luôn ban hành những huấn điều, các dụ bắt nhân dân tuân theo lễ giáo phong kiến và có thói quen tuyệt đối phục tùng. Vào cửa quan phải cúi đầu khúm núm, chấp tay, bỏ giày. Nhà cửa không được vượt quá kích thước đã quy định. Quần áo không được may mặc bằng những loại hàng và màu sắc dành cho vua quan...

Đế quốc Pháp xâm lược nước ta, đã suốt một thế kỷ vừa du nhập *lối sống, lễ sống* và *nếp sống* hủ bại của giai cấp tư sản, vừa duy trì những tập quán xấu xa của xã hội phong kiến để đầu độc và ru ngủ nhân dân ta.

Đế quốc Mỹ trong thời kỳ chiếm đóng miền Nam cũng đã đưa vào một *lối sống kiểu Mỹ*. Đó là lối sống không lý tưởng, không đạo đức, lối sống chà đạp lên danh dự và Tổ quốc, phục vụ cho bọn cướp nước và bán nước. Để tuyên truyền cho lối sống ấy, văn học, triết học, phim ảnh, sách báo đã tập trung đề cao cuộc sống ích kỷ, hưởng lạc, lấy chủ nghĩa cá nhân cực đoan làm *lễ sống*. Lối sống và *lễ sống* ấy đã tạo nên một *nếp sống* chỉ biết có tiền, gái rượu và ma túy...

Trong hoàn cảnh mất nước lâu ngày và dưới sự thống trị của các giai cấp bóc lột, nhân dân ta đã thấm thía những đau khổ và tủi nhục của một lối sống nô lệ. Lấy độc lập tự do là *lễ sống*, nhân dân ta đã liên tục chiến đấu nhằm đánh đuổi ngoại xâm, lật đổ áp bức xây dựng *nếp sống* và *lối sống* xứng đáng nhất với vinh dự và phẩm chất của con người.

3. Cách mạng xã hội chủ nghĩa là cuộc cách mạng triệt để nhất ở cả lối sống, nếp sống và *lễ sống*. Phương thức sản xuất xã hội chủ nghĩa là cơ sở cho một lối sống hoàn toàn mới. Nền chiếm hữu công cộng đã đặt lợi ích riêng của mỗi người trên cơ sở lợi ích chung của cả xã hội. “Mỗi người vì mọi người, mọi người vì mỗi người”: phương châm ấy chỉ đạo mọi quan hệ giữa cá nhân và xã hội.

Lực lượng sản xuất được phát triển mạnh mẽ trên cơ sở kỹ thuật cao sẽ đem lại năng suất cao, tạo điều kiện thỏa mãn những nhu cầu ngày càng cao của nhân dân về cả vật chất và tinh thần.

Cách mạng tư tưởng và văn hóa xóa bỏ sự nô dịch nhân dân trên mọi lĩnh vực của ý thức xã hội, để con người được phát triển về mọi mặt, thực sự làm chủ thiên nhiên, làm chủ xã hội, làm chủ bản thân.

Với chủ nghĩa xã hội, lần đầu tiên nhân dân lao động đạt tới sự thống nhất hoàn chỉnh giữa lối sống, nếp sống và lẽ sống.

Lối sống mới hình thành trên cơ sở của phương thức sản xuất mới và phát triển nhịp nhàng với phương thức sản xuất ấy.

Lẽ sống mới là thế giới quan Mác - Lê nin và lý tưởng cộng sản chủ nghĩa chỉ đạo toàn bộ ý nghĩa và việc làm của mọi người.

Nếp sống mới không còn là những tập quán được hình thành một cách tự phát hoặc do sự ép buộc và nô dịch của giai cấp bóc lột. Nếp sống mới được xây dựng trên cơ sở của lối sống mới, với sự chỉ đạo có kế hoạch của Đảng và Nhà nước và với ý thức hoàn toàn tự giác của nhân dân.

Đất nước chúng ta đang ở chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ. Chủ nghĩa xã hội chưa hoàn thành. Lối sống xã hội chủ nghĩa mới chỉ bước đầu được xây dựng. Nhiều thành phần kinh tế phi xã hội chủ nghĩa đang là cơ sở vật chất cho nhiều lối sống phi xã hội chủ nghĩa. Những khó khăn chồng chất trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng đã đẩy một số người lao động sa vào lối sống hủ bại của các giai cấp bóc lột.

Trong hoàn cảnh này, củng cố những *thói quen* tốt đẹp trong *chiến đấu, lao động* và *học tập*, đồng thời giáo dục lý tưởng cộng sản chủ nghĩa cho nhân dân: đó là những việc làm rất cần thiết để từ *nếp sống mới* và *lẽ sống mới* xây dựng một *lối sống đẹp* trong hoàn cảnh còn khó khăn của đất nước.